TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30**/2019/HS – ST
Ngày: 24-04-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Di

2. Ông Trần Kim Danh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Như – Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Điền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2019/TLST – HS ngày 27 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Phát T, sinh năm 1989 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn LH, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu Đ (sinh năm 1959); có vợ là Nguyễn Thị Bé B, sinh năm 1998 và 01 con (sinh năm 2018).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 30/6/2017 bị UBND thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn theo Quyết định số 351/QĐ – UBND.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/12/2018 đến ngày 20/12/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị Thu Đ, sinh năm 1959 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn LH, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người chứng kiến:

- Ông Đỗ Văn Ng, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn LH, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phát T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng 20 giờ ngày 16/12/2018, T điều khiển xe mô tô đến khu vực bùng binh đường số 07 giao với đường 36 thuộc xã PH, huyện Long Điền để mua 08 gói ma túy của một người tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 1.000.000 đồng. T1 cho T thêm 03 viên ma túy dạng nén. Đến khoảng 16 giờ 20 phút ngày 17/12/2018, Công an thị trấn LH kiểm tra hành chính tại nhà T đã phát hiện và thu giữ 08 gói lylon bên trong chứa ma túy và 03 viên ma túy dạng nén mà T cất giấu trong túi quần đang mặc với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số 363/GĐMT-PC09 (DD4) ngày 20/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

1. Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 08 (tám) gói nylon hàn kín (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự: 01), có hình dấu của Công an thị trấn LH – Công an huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Nguyễn Thế N, Nguyễn Trọng Th, Nguyễn Thị Thu Đ, Trung tá Nguyễn Quốc D, Nguyễn Phát T, Đỗ Văn Ng, gửi đến giám định có tổng khối lượng 2,8508 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine.

2. Mẫu viên nén hình hộp chữ nhật màu tím (mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự: 02), có hình dấu và chữ ký như trên mục 1, gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,5538 gam. Mẫu vượt quá khả năng giám định của phòng PC 09 – Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, đề nghị Công an huyện Long Điền gửi mẫu trên đến Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục giám định.

- Mẫu viên nén hình tam giác màu xanh (mẫu A3), được niêm phong trong cùng phong bì số 02, gửi đến giám định có khối lượng 0,4268 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine tồn tại dưới dạng vết, rất ít.

- Mẫu viên nén hình tròn màu hồng (mẫu A4), được niêm phong trong cùng phong bì số 02, gửi đến giám định có khối lượng 0,4830 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine tồn tại dưới dạng vết, rất ít.

Tại Bản kết luận giám định số 661/C09B ngày 16/01/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 viên nén hình hộp chữ nhật màu tím đựng trong 01 gói nylon ký hiệu A2 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Ketamine.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 27/03/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Phát T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 02 phong bì màu trắng đã niêm phong vụ số 363/1 và 363/2.
- Tịch thu của bị cáo T 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đen, đã qua sử dụng.
- Trả lại cho bị cáo T số tiền 2.475.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án và tội danh*:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy đủ căn cứ kết luận:

Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 17/12/2018, tại nhà của T thuộc khu phố H, thị trấn LH, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 3,7606 gam chất ma túy, loại Methamphetamine và 0,5538 gam chất ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an thị trấn LH, huyện Long Điền kiểm tra, lập biên bản bắt quả tang cùng tang vật. Tại cơ quan điều tra T khai nhận đã mua số ma túy trên của đối tượng tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực bùng binh đường số 07 giao với đường 36 thuộc xã PH, huyện Long Điền với số tiền 1.000.000 đồng vào ngày 16/12/2018. Đến ngày 17/12/2018 bị Công an thị trấn LH, huyện Long Điền kiểm tra, bắt quả tang. Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại

địa phương. Ma túy là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân gây ra những căn bệnh chết người, làm thiệt hại về kinh tế và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ khả năng nhận thức được tác hại to lớn của chất ma túy. Bị cáo đã bị UBND thị trấn Long Điền áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn trong thời gian 03 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, bị cáo hiểu rõ hành vi tàng trữ ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình phạm tội.

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 24/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 18 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản". Sau khi chấp hành án bị cáo không tu dưỡng bản thân, sống lương thiện, chăm lo cho gia đình, sống có ích cho xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe, đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với người đàn ông tên T1 đã bán ma túy cho bị cáo T hiện vẫn chưa xác minh được họ tên, địa chỉ. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

- Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 02 phong bì màu trắng đã niêm phong vụ số 363/1 và 363/2.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng đen, đã qua sử dụng, số Imei 1: 357337083203625 của bị cáo T, bị cáo khai sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 2.475.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phát T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Phát T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm

giam từ ngày 17/12/2018 đến ngày 20/12/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 02 phong bì màu trắng đã niêm phong vụ số 363/1 và 363/2.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng đen, đã qua sử dụng. Số Imei 1: 357337083203625.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phát T số tiền 2.475.000đ (hai triệu, bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 33/BB-THA và biên lai thu tiền số TT/2012/0009747 ngày 27/3/2019).

3. Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thị Nhung